HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHÓ HỎ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/2021/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 8 năm 2021

NGHI QUYÉT

Sửa đổi khoản 1, Điều 1 Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do Thành phố quản lý ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỎ CHÍ MINH KHÓA X, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh;

Xét Tờ trình số 2820/TTr-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Nghị quyết sửa đổi Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm tra số 480/BC-HĐND ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYÉT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi đoạn thứ 2 Khoản 1 Điều 1¹ Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố, như sau:

¹ Sửa đổi khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16/3/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố.

"Từ tháng 7 đến hết tháng 12 năm 2021: Hệ số điều chỉnh tăng thu nhập để thực hiện cơ chế đặc thù tại từng đơn vị tối đa là 1,0 lần so với tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ (tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ là tiền lương đã bao gồm tăng lương theo lộ trình của Chính phủ).

- + Riêng đối với cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế (từ cấp Thành phố đến cấp xã) và cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách ở cấp phường xã, thị trấn tối đa là 1,2 lần so với tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ.
- Từ năm 2022 đến hết thời gian thí điểm theo Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội, căn cứ khả năng cân đối và yêu cầu điều hành của Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố quyết định hệ số thu nhập tăng thêm không vượt quá 1,8 lần so với tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ".

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

- 1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
- Cân đối nguồn cải cách tiền lương để đảm bảo chi tăng lương theo lộ trình của Chính phủ (dự kiến vào tháng 7 năm 2022) và tiếp tục thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố trong thời gian từ năm 2022 đến hết thời gian thực hiện thí điểm theo Nghị quyết số 54/2017/NQ-QH14 không thấp hơn 1,2 và không vượt quá 1,8 lần so với tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ (tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ là tiền lương đã bao gồm tăng lương theo lộ trình của Chính phủ).
- Tiếp tục quan tâm việc triển khai thực hiện khoản 3, khoản 5 Điều 8 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND; cụ thể:
- "3. Có chế độ kiểm tra, giám sát việc thực hiện chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức;"
- "5. Định kỳ hàng năm báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố kết quả thực hiện và nguồn cải cách tiền lương còn dư của thành phố."
- Chỉ đạo các Sở, ngành liên quan lưu ý rà soát việc trích lập, quản lý và sử dụng nguồn cải cách tiền lương tại các cơ quan, đơn vị (đặc biệt là các đơn vị sự nghiệp công lập) đảm bảo đúng theo quy định.
- 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa X, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 24 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Tài chính; Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố;
- Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND TP: CVP, PVP;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQ VN thành phố Thủ Đức và các huyện;
- Chủ tịch UBND, UB MTTQ VN các quận;
- Trung tâm Công báo thành phố;
- Phòng CTHĐND: TP, PTP; Phòng HC-TC-QT;
- Luru: VT, (P.CTHĐND-Tú).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Lệ